

Số: 1507/SGDDĐT-VP
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm
vụ CNTT năm học 2019 - 2020

Hung Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Các phòng thuộc Sở,
- Các Trường THPT, Trường PT có nhiều cấp học thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các huyện/TP/TX;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện/TP/TX.
- Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3946/BGDĐT-CNTT ngày 30/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2019-2020, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2019-2020 như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng CNTT trong GDĐT; Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 19/10/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025;

2. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc). tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành.

3. Tiếp tục xây dựng và đưa vào sử dụng hiệu quả kho học liệu số, học liệu điện tử toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa. phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a. Triển khai hoàn thiện và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GDĐT; Xây dựng CSDL ngành giáo dục và đào tạo Hưng Yên gồm các phân hệ: cơ sở dữ liệu trường, lớp, đội ngũ, học sinh và một số phân hệ khác để phục vụ nhu cầu quản lý giáo dục địa phương, đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

b. Các cơ sở giáo dục triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ (Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); kết nối trao đổi dữ liệu từ phần mềm quản lý trường học với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tăng cường sử dụng sổ điểm, học bạ điện tử; triển khai ứng dụng CNTT kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, khuyến khích áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c. Tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa sở GDĐT với Bộ GDĐT.

d. Triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ kết nối giữa sở GDĐT với Bộ GDĐT; tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống họp qua mạng tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>, hệ thống eduMeet do Viettel tài trợ hệ thống Mega V-Meeting do VNPT tài trợ; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến Sở với các đơn vị, trường học.

đ. Tiếp tục duy trì và triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

e. Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

- Cổng thông tin điện tử của Bộ tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.
- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>.
- Kho bài giảng elearning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.
- Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ giaoduc.itrithuc.vn.
- Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://hungyen.edu.vn>.

2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

a. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Ưu tiên triển khai các giải pháp có tính đồng bộ cao (bao gồm kho học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học); triển khai ứng dụng CNTT phải thiết thực, có hiệu quả.

b. Phát động giáo viên xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa. Chú trọng xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, các học liệu điện tử về đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên để bổ sung vào kho học liệu số của Hệ tri thức Việt số hóa.

c. Triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; Triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) ở những nơi có điều kiện, đảm bảo tính hiệu quả.

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

a. Rà soát, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học, đảm bảo kết nối cáp quang Internet tới tất cả các cơ sở giáo dục.

b. Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

c. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý, bám sát một số nội dung như sau:

- Kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

- Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

- Kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng elearning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

b. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

a. Đối với sở GDĐT: Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo UDCNTT và Tổ giúp việc. Văn phòng sở làm đầu mối giúp việc BCD, mỗi phòng thuộc Sở cử 01 đồng chí chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng CNTT ở phòng mình.

b. Đối với phòng GDĐT: Phân công lãnh đạo Phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT

c. Đối với cơ sở giáo dục: Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT

2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin phải ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung hướng dẫn này, thủ trưởng đơn vị chỉ đạo thực hiện:

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện ở đơn vị mình và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2019-2020. Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT của đơn vị gửi về Sở GDĐT (qua Văn phòng để tổng hợp) trước ngày **30/9/2019**.

2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ CNTT sau khi kết thúc học kỳ 1 và gửi về Sở GDĐT (qua Văn phòng để tổng hợp) trước ngày **20/01/2020**.

3. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2019-2020 và gửi Sở GDĐT (qua Văn phòng để tổng hợp) trước ngày **31/5/2020**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua Văn phòng) để hỗ trợ, phối hợp triển khai: điện thoại: 0221.3864534, email: vanphong.sohungyen@moet.edu.vn (gửi kèm theo Phụ lục danh sách các văn bản của Trung ương, Bộ GDĐT, tỉnh Hưng Yên liên quan đến triển khai CNTT trong giáo dục để đơn vị, trường học nghiên cứu và quán triệt thực hiện)/.

Nơi nhận:

- Nơi kính gửi;
- Cục CNTT-Bộ GDĐT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chức năng Sở;
- Công TTĐT Sở
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Tiến Hùng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯNG YÊN

PHỤ LỤC.

CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Công văn 1507/SGDDĐT-VP ngày 18/9/2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên)*

Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu

1. khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".

2. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

4. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

6. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

7. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.

8. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

9. Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

10. Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

11. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

12. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

14. Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

15. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

16. Văn bản số 587/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

17. Công văn số 3946/BGDĐT-CNTT ngày 30/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2019 – 2020

18. Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 19/10/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.
